TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 86/2020/DS-PT
Ngày : 08 - 6 - 2020
V/v tranh chấp Hụi

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Kim Chi

Các thẩm phán: Ông Cao Văn Lạc

Bà Trần Thị Ngọc Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Mỹ Thuận – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long: Bà Trần Thị Trúc Lâm – Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 08 tháng 6 năm 2020, tại Trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 59/2020/TLPT – DS ngày 04 tháng 3 năm 2020, về tranh chấp hụi.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 80/2019/DS-ST ngày 23 tháng 12 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện B bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 143/2020/QĐPT-DS ngày 19 tháng 5 năm 2020, giữa các đương sự:

Nguyên đơn:

1. Bà Phạm Thị P
2. Ông Lê Vũ T

Cùng địa chỉ: xã L, huyện B, Vĩnh Long.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn là bà Phạm Thị Đ; địa chỉ: xã L, huyện B, tỉnh Vĩnh Long, theo văn bản ủy quyền 24/7/2019.

Bị đơn:

1. Bà Nguyễn Thị Ngọc L, sinh năm 1957
2. Ông Trần Văn H, sinh năm 1956

Cùng địa chỉ: xã L, huyện B, tỉnh Vĩnh Long

Người đại diện hợp pháp của ông H là bà Nguyễn Thị Ngọc L theo văn bản ủy quyền ngày 28/8/2017, 05/6/2020.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện ngày 10/7/2017, đơn khởi kiện bổ sung ngày 22/09/2017, ngày 31/8/2018 và các biên bản hòa giải trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Phạm Thị P và Lê Vũ T trình bày:

Bà P làm chủ hụi, vợ chồng bà L ông H tham gia các dây hụi do bà P tổ chức như sau:

Dây hụi số 1: hụi mùa, mở ngày 12/10/2014 âl giá 5.000.000đ, ba tháng khui (mở hụi) một lần, gồm có 14 phần, bà L (vợ Ba H) tham gia một phần, bà L hốt lần thứ 6 ngày 12/01/2016 với số tiền 50.600.000đ đã trừ hoa hồng 1.200.000 đồng, bà P đã giao hụi cho bà L đầy đủ, sau đó bà L đóng hụi chết đến ngày 12/04/2017 được 6 lần rồi không đóng tiếp, hụi mãn ngày 12/12/2017 tính đến nay còn nợ 4 tháng hụi chết là 20.000.000đ.

Dây hụi số 2: hụi mùa, mở ngày 12/3/2015 âl giá 5.000.000đ, ba tháng khui (mở hụi) một lần, gồm có 15 phần, bà L (vợ Ba H) tham gia một phần, bà L hốt lần thứ 7 ngày 12/9/2016 với số tiền 49.600.000đ đã trừ hoa hồng 1.200.000 đồng, bà P đã giao hụi cho bà L đầy đủ, sau đó bà L đóng hụi chết đến ngày 12/04/2017 được 3 lần rồi không đóng tiếp, hụi mãn ngày 12/9/2018, tính đến nay còn nợ 6 tháng hụi chết là 30.000.000đ.

Dây hụi số 3: hụi mùa, mở ngày 12/5/2016 âl giá 5.000.000đ, ba tháng khui (mở hụi) một lần, gồm có 12 phần, bà L (vợ Ba H) tham gia một phần, bà L hốt lần thứ 1 ngày 12/5/2016 với số tiền 34.000.000đ đã trừ hoa hồng 1.200.000 đồng, bà P đã giao hụi cho bà L đầy đủ, sau đó bà L đóng hụi chết đến ngày 12/5/2017 được 4 lần rồi không đóng tiếp, hụi mãn ngày 12/01/2019, tính đến nay còn nợ 8 tháng hụi chết là 40.000.000đ

Dây hụi số 4: hụi mùa, mở ngày 12/5/2016 âl giá 5.000.000đ, ba tháng khui (mở hụi) một lần, gồm có 12 phần, bà L (vợ Ba H) tham gia một phần, bà L hốt lần thứ 2 ngày 12/8/2016 với số tiền 31.300.000đ đã trừ hoa hồng 1.200.000 đồng, bà P đã giao hụi cho bà L đầy đủ, sau đó bà L đóng hụi chết đến ngày 12/04/2017 được 4 lần rồi không đóng tiếp, hụi mãn ngày 12/9/2018, tính đến nay còn nợ 8 tháng hụi chết là 40.000.000đ.

Dây hụi số 5: hụi tháng, mở ngày 12/4/2016 âl giá 1.000.000đ, mỗi tháng khui (mở hụi) một lần, gồm có 18 phần, bà L (vợ Ba H) tham gia một phần, bà L hốt lần thứ 1 ngày 12/4/2016 với số tiền 11.430.000đ đã trừ hoa hồng 300.000 đồng, bà P đã giao hụi cho bà L đầy đủ, sau đó bà L đóng hụi chết đến ngày 12/04/2017 được 12 lần rồi không đóng tiếp, hụi mãn ngày 12/8/2017, tính đến nay còn nợ 6 tháng hụi chết là 6.000.000đ.

Dây hụi số 6: hụi tháng, mở ngày 12/4/2016 âl giá 1.000.000đ, mỗi tháng khui (mở hụi) một lần, gồm có 18 phần, bà L (vợ Ba H) tham gia một phần, bà L hốt lần thứ 1 ngày 12/4/2016 với số tiền 11.630.000đ đã trừ hoa hồng 300.000

đồng, bà P đã giao hụi cho bà L đầy đủ, sau đó bà L đóng hụi chết đến ngày 12/04/2017 được 12 lần rồi không đóng tiếp, hụi mãn ngày 12/8/2017, tính đến nay còn nợ 6 tháng hụi chết là 6.000.000đ.

Dây hụi số 7: hụi tháng, mở ngày 12/4/2016 âl giá 1.000.000đ, mỗi tháng khui (mở hụi) một lần, gồm có 18 phần, bà L (vợ Ba H) tham gia một phần, bà L hốt lần thứ 1 ngày 12/4/2016 với số tiền 11.420.000đ đã trừ hoa hồng 300.000 đồng, bà P đã giao hụi cho bà L đầy đủ, sau đó bà L đóng hụi chết đến ngày 12/04/2017 được 12 lần rồi không đóng tiếp, hụi mãn ngày 12/8/2017, tính đến nay còn nợ 6 tháng hụi chết là 6.000.000đ.

Dây hụi số 8: hụi tháng, mở ngày 12/4/2016 âl giá 1.000.000đ, mỗi tháng khui (mở hụi) một lần, gồm có 18 phần, bà L (vợ Ba H) tham gia một phần, bà L hốt lần thứ 1 ngày 12/4/2016 với số tiền 11.380.000đ đã trừ hoa hồng 300.000 đồng, bà P đã giao hụi cho bà L đầy đủ, sau đó bà L đóng hụi chết đến ngày 12/04/2017 được 12 lần rồi không đóng tiếp, hụi mãn ngày 12/8/2017, tính đến nay còn nợ 6 tháng hụi chết là 6.000.000đ

Dây hụi số 9: hụi tháng, mở ngày 16/10/2016 âl giá 2.000.000đ, mỗi tháng khui (mở hụi) một lần, gồm có 15 phần, bà L (vợ Ba H) tham gia một phần, bà L hốt lần thứ 1 ngày 16/10/2016 với số tiền 16.080.000đ đã trừ hoa hồng 600.000 đồng, bà P đã giao hụi cho bà L đầy đủ, sau đó bà L đóng hụi chết đến ngày 12/04/2017 được 5 lần rồi không đóng tiếp, hụi mãn 16/9/2017, tính đến nay còn nợ 9 tháng hụi chết là 18.000.000đ.

Dây hụi số 10: hụi tháng, mở ngày 16/10/2016 âl giá 2.000.000đ, mỗi tháng khui (mở hụi) một lần, gồm có 15 phần, bà L (vợ Ba H) tham gia một phần, bà L hốt lần thứ 1 ngày 16/10/2016 với số tiền 18.150.000đ đã trừ hoa hồng 600.000 đồng, bà P đã giao hụi cho bà L đầy đủ, sau đó bà L đóng hụi chết đến ngày 12/04/2017 được 5 lần rồi rồi không đóng tiếp, hụi mãn 16/9/2017, tính đến nay còn nợ 9 tháng hụi chết là 18.000.000đ.

Dây hụi số 11: hụi tháng, mở ngày 16/10/2016 âl giá 2.000.000đ, mỗi tháng khui (mở hụi) một lần, gồm có 15 phần, bà L (vợ Ba H) tham gia một phần, bà L hốt lần thứ 3 ngày 16/12/2016 với số tiền 17.560.000đ đã trừ hoa hồng 600.000 đồng, bà P đã giao hụi cho bà L đầy đủ, sau đó bà L đóng hụi chết đến ngày 12/04/2017 được 5 lần rồi rồi không đóng tiếp, hụi mãn 16/9/2017, tính đến nay còn nợ 9 tháng hụi chết là 18.000.000đ.

Dây hụi số 12: hụi tháng, mở ngày 06/11/2016 âl giá 1.000.000đ, mỗi tháng khui (mở hụi) một lần, gồm có 18 phần, bà L (vợ Ba H) tham gia một phần, bà L hốt lần thứ 1 ngày 06/11/2016 với số tiền 11.090.000đ đã trừ hoa hồng 300.000 đồng, bà P đã giao hụi cho bà L đầy đủ, sau đó bà L đóng hụi chết đến ngày 12/04/2017 được 5 lần rồi rồi không đóng tiếp, hụi mãn 06/3/2018, tính đến nay còn nợ 12 tháng hụi chết là 12.000.000đ.

Dây hụi số 13: hụi tháng, mở ngày 06/11/2016 âl giá 1.000.000đ, mỗi tháng khui (mở hụi) một lần, gồm có 18 phần, bà L (vợ Ba H) tham gia một phần, bà L hốt lần thứ 1 ngày 06/11/2016 với số tiền 11.090.000đ đã trừ hoa

hồng 300.000 đồng, bà P đã giao hụi cho bà L đầy đủ, sau đó bà L đóng hụi chết đến ngày 12/04/2017 được 5 lần rồi rồi không đóng tiếp, hụi mãn 06/3/2018, tính đến nay còn nợ 12 tháng hụi chết là 12.000.000đ.

Dây hụi số 14: hụi tháng, mở ngày 06/11/2016 âl giá 1.000.000đ, mỗi tháng khui (mở hụi) một lần, gồm có 18 phần, bà L (vợ Ba H) tham gia một phần, bà L hốt lần thứ 1 ngày 06/11/2016 với số tiền 11.420.000đ đã trừ hoa hồng 300.000 đồng, bà P đã giao hụi cho bà L đầy đủ, sau đó bà L đóng hụi chết đến ngày 12/04/2017 được 5 lần rồi rồi không đóng tiếp, hụi mãn 06/3/2018, tính đến nay còn nợ 12 tháng hụi chết là 12.000.000đ.

Dây hụi số 15: hụi tháng, mở ngày 06/11/2016 âl giá 1.000.000đ, mỗi tháng khui (mở hụi) một lần, gồm có 18 phần, bà L (vợ Ba H) tham gia một phần, bà L hốt lần thứ 1 ngày 06/11/2016 với số tiền 10.925.000đ đã trừ hoa hồng 300.000 đồng, bà P đã giao hụi cho bà L đầy đủ, sau đó bà L đóng hụi chết đến ngày 12/04/2017 được 5 lần rồi rồi không đóng tiếp, hụi mãn 06/3/2018, tính đến nay còn nợ 12 tháng hụi chết là 12.000.000đ.

Dây hụi số 16: hụi tháng, mở ngày 06/11/2016 âl giá 1.000.000đ, mỗi tháng khui (mở hụi) một lần, gồm có 18 phần, bà L (vợ Ba H) tham gia một phần, bà L hốt lần thứ 3 ngày 06/02/2017 với số tiền 11.100.000đ đã trừ hoa hồng 300.000 đồng, bà P đã giao hụi cho bà L đầy đủ, sau đó bà L đóng hụi chết đến ngày 12/04/2017 được 5 lần rồi rồi không đóng tiếp, hụi mãn 06/3/2018, tính đến nay còn nợ 12 tháng hụi chết là 12.000.000đ.

Dây hụi số 17: hụi tháng, mở ngày 25/11/2016 âl giá 5.000.000đ, mỗi tháng khui (mở hụi) một lần, gồm có 12 phần, bà L (vợ Ba H) tham gia một phần, bà L hốt lần thứ 1 ngày 25/11/2016 với số tiền 32.800.000đ đã trừ hoa hồng 1.200.000 đồng, bà P đã giao hụi cho bà L đầy đủ, sau đó bà L đóng hụi chết đến ngày 12/04/2017 được 5 lần rồi rồi không đóng tiếp, hụi mãn 29/5/2017, tính đến nay còn nợ 7 tháng hụi chết là 35.000.000đ.

Dây hụi số 18: hụi tháng, mở ngày 25/11/2016 âl giá 5.000.000đ, mỗi tháng khui (mở hụi) một lần, gồm có 12 phần, bà L (vợ Ba H) tham gia một phần, bà L hốt lần thứ 3 ngày 25/01/2017 với số tiền 32.650.000đ đã trừ hoa hồng 1.200.000 đồng, bà P đã giao hụi cho bà L đầy đủ, sau đó bà L đóng hụi chết đến ngày 12/04/2017 được 5 lần rồi rồi không đóng tiếp, hụi mãn 29/5/2017, tính đến nay còn nợ 7 tháng hụi chết là 35.000.000đ.

Dây hụi số 19: hụi tháng, mở ngày 25/11/2016 âl giá 5.000.000đ, mỗi tháng khui (mở hụi) một lần, gồm có 12 phần, bà L (vợ Ba H) tham gia một phần, bà L hốt lần thứ 3 ngày 25/01/2017 với số tiền 32.650.000đ đã trừ hoa hồng 1.200.000 đồng, bà P đã giao hụi cho bà L đầy đủ, sau đó bà L đóng hụi chết đến ngày 12/04/2017 được 5 lần rồi rồi không đóng tiếp, hụi mãn 29/5/2017, tính đến nay còn nợ 7 tháng hụi chết là 35.000.000đ.

Dây hụi số 20: hụi tháng, mở ngày 25/01/2017 âl giá 1.000.000đ, mỗi tháng khui (mở hụi) một lần, gồm có 21 phần, bà L (vợ Ba H) tham gia một phần, bà L hốt lần thứ 1 ngày 25/01/2017 với số tiền 11.200.000đ đã trừ hoa

hồng 300.000 đồng, bà P đã giao hụi cho bà L đầy đủ, sau đó bà L đóng hụi chết đến ngày 12/04/2017 được 3 lần rồi rồi không đóng tiếp, hụi mãn 28/5/2018, tính đến nay còn nợ 17 tháng hụi chết là 17.000.000đ.

Dây hụi số 21: hụi tháng, mở ngày 25/01/2017 âl giá 1.000.000đ, mỗi tháng khui (mở hụi) một lần, gồm có 21 phần, bà L (vợ Ba H) tham gia một phần, bà L hốt lần thứ 1 ngày 25/01/2017 với số tiền 12.670.000đ đã trừ hoa hồng 300.000 đồng, bà P đã giao hụi cho bà L đầy đủ, sau đó bà L đóng hụi chết đến ngày 12/04/2017 được 3 lần rồi rồi không đóng tiếp, hụi mãn 28/5/2018, tính đến nay còn nợ 17 tháng hụi chết là 17.000.000đ

Dây hụi số 22: hụi tháng, mở ngày 25/01/2017 âl giá 1.000.000đ, mỗi tháng khui (mở hụi) một lần, gồm có 21 phần, bà L (vợ Ba H) tham gia một phần, bà L hốt lần thứ 2 ngày 25/02/2017 với số tiền 12.100.000đ đã trừ hoa hồng 300.000 đồng, bà P đã giao hụi cho bà L đầy đủ, sau đó bà L đóng hụi chết đến ngày 12/04/2017 được 3 lần rồi rồi không đóng tiếp, hụi mãn 28/5/2018, tính đến nay còn nợ 17 tháng hụi chết là 17.000.000đ.

Dây hụi số 23: hụi tháng, mở ngày 02/01/2017 âl giá 5.000.000đ, mỗi tháng khui (mở hụi) một lần, gồm có 13 phần, bà L (vợ Ba H) tham gia một phần, bà L hốt lần thứ 3 ngày 25/03/2017 với số tiền 38.300.000đ đã trừ hoa hồng 1.200.000 đồng, bà P đã giao hụi cho bà L đầy đủ, sau đó bà L đóng hụi chết đến ngày 29/12/2017 được 3 lần rồi rồi không đóng tiếp, hụi mãn 28/5/2018, tính đến nay còn nợ 10 tháng hụi chết là 50.000.000đ.

Dây hụi số 24: hụi tháng, mở ngày 29/01/2017 âl giá 1.000.000đ, mỗi tháng khui (mở hụi) một lần, gồm có 13 phần, bà L (vợ Ba H) tham gia một phần, bà L hốt lần thứ 1 ngày 29/3/2017 với số tiền 32.400.000đ đã trừ hoa hồng 1.200.000 đồng, bà P đã giao hụi cho bà L đầy đủ, sau đó bà L đóng hụi chết đến ngày 12/04/2017 được 3 lần rồi rồi không đóng tiếp, hụi mãn 29/12/2017, tính đến nay còn nợ 10 tháng hụi chết là 50.000.000đ.

Như vậy, tổng số tiền của 24 dây hụi vợ chồng bà L ông H còn nợ bà P là 524.000.000 đồng.

Do đó, nguyên đơn khởi kiện yêu cầu vợ chồng bà L ông H cùng có trách nhiệm trả cho vợ chồng bà bà P ông T 524.000.000 đồng. Tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn rút yêu cầu đối với số tiền 105.000.000 đồng của 03 dây hụi tháng giá 5.000.000 đồng mở ngày 25/11/2016 (dây hụi số 17,18 và 19), chỉ còn giữ yêu cầu vợ chồng bà L trả số tiền của 21 dây hụi là 419.000.000đồng, không yêu cầu tính lãi.

* Tại bản tự khai ngày 23/3/2018 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn bà L, ông H trình bày: Vợ chồng bà L có tham gia 04 dây hụi mùa gồm dây hụi số 1, 2, 3 và 4 như nguyên đơn trình bày và hiện nay vợ chồng bà còn nợ bà P tiền hụi chết của 04 dây hụi mùa tổng cộng 130.000.000 đồng. Đối với các dây hụi tháng từ dây hụi số 5 đến dây hụi số 24 mà nguyên đơn trình bày nêu trên thì vợ chồng bà không có tham gia. Do đó, bà L và ông H chỉ đồng ý trả cho bà P 130.000.000 đồng, số tiền còn lại không đồng ý trả.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số: 80/2019/DS-ST ngày 23/12/2019 của Tòa án nhân dân huyện B đã quyết định:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Phạm Thị P và ông Lê Vũ T.

Buộc bà Nguyễn Thị Ngọc L và ông Trần Văn H trả số tiền 419.000.000đồng cho bà Phạm Thị P và ông Lê Vũ T.

Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của bà P và ông T đối với số tiền 105.000.000đồng của 03 dây hụi tháng 5.000.000đồng ngày 25/11/2016.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà L và ông H được miễn án phí dân sư sơ thẩm do thuộc diện người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí.

Hoàn trả bà P và ông T 13.950.000đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0010183 ngày 18/7/2017, 0010331 ngày 02/10/2017, 0010904 ngày 14/5/2018, 0011696 ngày 08/4/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về nghĩa vụ thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, thỏa thuận thị hành án và quyền kháng cáo của đương sự theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 06 tháng 01 năm 2020, bà Nguyễn Thị Ngọc L và ông Trần Văn H có đơn kháng cáo, không đồng ý trả cho bà Nguyễn Thị P và ông Lê Vũ T số tiền của các dây hụi tháng là 289.000.000 đồng, vì cho rằng ông bà không tham gia chơi hụi tháng do bà P làm chủ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các đương sự không thỏa thuận được về việc giải quyết vụ án, bà L và ông H vẫn giữ yêu cầu kháng cáo.

Kiểm sát viên phát biểu:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Những người tiến hành tố tụng, những người tham gia tố tụng đều chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự sửa án sơ thẩm theo hướng chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà L, ông H, tính lại án phí sơ thẩm, người kháng cáo không phải chịu án phí phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xE xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Ngày 23 tháng 12 năm 2019 Tòa án nhân dân huyện B tuyên án sơ thẩm đến ngày 06 tháng 01 năm 2019 bà L và ông H nộp đơn kháng cáo là còn trong thời hạn kháng cáo theo quy định tại Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự nên được xE xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung:

Bà P là chủ hụi, trong quá trình giải quyết vụ án bà có cung cấp cho Tòa án 02 sổ hụi, tuy nhiên trong sổ hụi thể hiện danh sách tên hụi viên của từng dây hụi không rõ ràng, không đầy đủ họ tên, trong đó chỉ có 02 danh sách hụi mùa mở ngày 12/5/2016 có chữ ký tên của "Ba H" mà các đương sự thống nhất đó là chữ ký của bà Nguyễn Thị Ngọc L (vợ ông Ba H), còn lại tất cả danh sách của các dây hụi khác không có chữ ký tên của bất kỳ hụi viên nào kể cả "Ba H" hay bà Nguyễn Thị Ngọc L.

Tất cả các đương sự cũng như những người làm chứng trong vụ án đều trình bày việc tham gia chơi hụi do bà P làm chủ thì bà P không có giao danh sách hụi viên cho từng người, cũng như khi giao nhận tiền hốt hụi, tiền đóng hụi thì giữ bà P với hụi viên cũng không có lập biên nhận, không có ký nhận vào sổ hụi.

Theo quy định tại Điều 15 Nghị định 144/2006/NĐ-CP ngày 27/11/2006 của chính phủ về họ, hụi, biêu, phường thì nghĩa vụ của chủ hụi là phải "lập và giữ sổ hụi và các giấy tờ L quan đến hụi. Cho các thành viên xE sổ hụi và cung cấp các thông tin L quan đến hụi khi có yêu cầu".

Bà P là chủ hụi, không thực hiện việc lập danh sách hụi viên cũng như khi giao nhận tiền với hụi viên không có ký nhận rõ ràng nên không có căn cứ cho rằng bà L (Ba H) có tham gia 17 dây hụi tháng do bà P làm chủ gồm: 04 dây hụi giá 1.000.000 đồng mở ngày 12/4/2016 (dây hụi số 5,6,7 và 8), 03 dây hụi giá 2.000.000 đồng mở ngày 16/10/2016 (dây hụi số 9,10 và 11), 05 dây hụi giá 1.000.000 đồng mở ngày 16/11/2016 (dây hụi số 12,13,14,15 và 16), 03 dây hụi giá 1.000.000 đồn mở ngày 25/01/2017 (dây hụi số 20, 21 và 22) và 02 dây hụi giá 5.000.000 đồng mở ngày 29/01/2017.

Những người làm chứng như: Nguyễn Thị Bích T1, Nguyễn Thị M, Nguyễn Tuấn E, Nguyễn Thị Trúc L, Phạm Thị M, Phạm Thị Đ, Trần Thị Thanh T1, Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị H2, Nguyễn Thị Hồng L, Nguyễn Thị K, Huỳnh Thị C khai có tham gia chơi hụi chung với bà L do bà P làm chủ. Bà L, bà K và bà C còn khai tất cả các dây hụi có bà L tham gia thì bà L đều kêu hốt hết.

Xét thấy: những người làm chứng nêu trên đều không được bà P giao danh sách hụi viên, mỗi người tham gia rất nhiều dây hụi như: chị L tham gia 05 dây hụi, chị K tham gia 05 dây hụi, chị C tham gia 03 dây hụi gồm 12 phần và trong một ngày bà P mở (khui) từ 4 -5 dây hụi, đơn cử như ngày 12/4/2016 mở 04 dây, ngày 16/11/2016 mở 05 thì không thể nào những người làm chứng biết được chính xác ngày, tháng, năm bà L kêu hốt hụi và hốt dây hụi nào.

Cấp sơ thẩm căn cứ vào danh sách hụi viên do bà P giao nộp và lời khai của những người làm chứng nêu trên cho rằng bà L có tham gia 17 dây hụi tháng do bà P làm chủ là không có căn cứ.

Ngoài ra, qua bản tự khai của những người làm chứng cùng ngày 10/5/2018 thể hiện: chị M, chị L, chị M2, chị T1, chị H tại thời điểm lập bản tự khai thì còn một số dây hụi các chị chưa kêu hốt (vẫn còn là hụi sống), nhưng đến thời điểm xét xử, cấp sơ thẩm chưa làm rõ những người này đã hốt hụi xong chưa, bà P có thực hiện đúng nghĩa vụ của chủ hụi là giao cho họ đủ tiền hốt hụi không, hụi mãn đúng thời gian thỏa thuận hay bà P tuyên bố vỡ hụi trước ngày mãn hụi mà cấp sơ thẩm lại chấp nhận yêu cầu của bà P buộc bà L ông H trả cho bà P đủ toàn bộ số tiền hụi chết của 17 dây hụi tháng là không đúng quy định pháp luật, bởi lẽ: Theo quy định tại Điều 16 Nghị định số 144/2006/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2006 của Chính phủ về họ, hụi, biêu, phường: thì chủ hụi có quyền yêu cầu thành viên không góp phần hụi của mình phải hoàn trả phần hụi trong T hợp chủ hụi đã góp thay cho thành viên đó. Nghĩa là bà P chỉ có quyền yêu cầu bà L trả tiền hụi khi bà P chứng minh được việc bà đã đóng hụi (chàng hụi) thay cho bà L.

Từ những phân tích trên, xét yêu cầu kháng cáo của bà L ông H về việc không đồng ý trả cho bà P ông T số tiền hụi tháng 289.000.000 đồng là có căn cứ chấp nhận.

Quan điểm của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long có căn cứ chấp nhận.

Về án phí sơ thẩm: buộc bà P ông T phải chịu 5% tiền án phí đối với yêu cầu không được chấp nhận, bà L ông H là người cao tuổi nên được miễn tiền án phí sơ thẩm

Về án phí phúc thẩm: do sửa án sơ thẩm nên người kháng cáo không phải chịu tiền án phí phúc thẩm,

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự: chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Nguyễn Thị Ngọc L và ông Trần Văn H, sửa Bản án sơ thẩm số: 80/2019/DS-ST ngày 23 tháng 12 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Vĩnh Long.

Áp dụng: Điều 479 Bộ luật Dân sự năm 2005; Điều 471 Bộ luật Dân sự 2015; Điều 15, Điều 16 Nghị định số 144/2006/NĐ-CP ngày 27/11/2006 của Chính phủ về hụi, họ, biêu, phường; Điều 12, 27, 29 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Buộc bà Nguyễn Thị Ngọc L và ông Trần Văn H trả cho bà Phạm Thị P và ông Lê Vũ T số tiền hụi của 04 dây hụi mùa mở ngày 12/10/2014, 12/3/2015, 12/5/2016 tổng cộng là 130.000.000 đồng (một trăm ba mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Không chấp nhận yêu cầu của bà Phạm Thị P và ông Lê Vũ T về việc đòi bà Nguyễn Thị Ngọc L và ông Trần Văn H trả số tiền của 17 dây hụi tháng mở ngày 12/4/2016, 16/10/2016, 16/11/2016, 25/01/2017, 29/01/2017 tổng cộng là 289.000.000 đồng (hai trăm tám mươi chín triệu đồng).

3. Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu nguyên đơn đã rút gồm: 03 dây hụi tháng mở ngày 25/11/2016 số tiền 105.000.000 đồng.

4. Về án phí: Buộc bà Phạm Thị P và ông Lê Vũ T chịu 14.450.000 đồng (mười bốn triệu bốn trăm năm chục ngàn) tiền án phí sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp tổng cộng bằng 13.950.000 đồng vào các ngày 18/7/2017 theo biên lai thu số 0010183, ngày 02/10/2017 biên lai thu số 0010331, ngày 14/5/2018 biên lai thu số 0010904 và ngày 08/4/2019 biên lai thu số 0011696 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, bà P và ông T còn phải nộp thêm 500.000 đồng (năm trăm ngàn).

T hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Tổ Nghiệp vụ TAND tỉnh VL;
- TAND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Đương sự: Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Kim Chi